TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM** Số: 35/2024/QĐ – TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *B, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Đặng Trần Anh Dũng.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Bảy.

Ngày 13/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 36/2024/QĐ - TA ngày 03/12/2024 đối với:

Họ và tên: **Lưu Văn T**, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; số Căn cước công dân: 0350950028xx; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lưu Văn T1 (đã chết) và bà Trần Thị A; vợ: Trần Thị L. Tiền án, tiền sự: Không. (có mặt)

Phiên họp có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Phó Trưởng phòng Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam:* Bà Nguyễn Thị Thúy Tình – Kiểm sát viên.

3. *Đại diện Công an xã B:* Ông Trần Hữu Long – Trưởng Công an xã.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T như sau:

Ngày 28/11/2024, bà Trần Thị A là mẹ của Lưu Văn T có đơn đề nghị Công an xã B đưa Lưu Văn T đi cai nghiện bắt buộc.

Tại Bản tường trình ngày 28/11/2024, Lưu Văn T thừa nhận bản thân sử dụng ma tuý từ năm 2010, loại ma tuý sử dụng là "*ma túy đá*"; lần sử dụng ma túy "*ma túy đá*" gần nhất là ngày 18/11/2024. Đồng thời trong ngày 28/11/2024 T đã làm đơn tự nhận mình là người nghiện ma túy và đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý của bản thân. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý

ngày 28/11/2024 của Trạm Y tế xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam đã xác định Lưu Văn T nghiện ma túy; loại ma tuý sử dụng là Methamphetamine.

Ngày 28/11/2024, Uỷ ban nhân dân xã B thông báo cho Lưu Văn T biết việc phải đăng ký cai nghiện tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng T không đăng ký do đó Ủy ban nhân dân xã B đã lập biên bản vi phạm về đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 28/11/2024, Uỷ ban nhân dân xã B thông báo cho Lưu Văn T biết việc Uỷ ban nhân dân xã B lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Sau khi Uỷ ban nhân dân xã B hoàn thành việc lập hồ sơ, Lưu Văn T đã được đọc hồ sơ và không có đề nghị hay ý kiến gì.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B có quan điểm: Lưu Văn T là người nghiện ma túy và nhưng không đăng ký thực hiện cai nghiện tự nguyện vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam, địa chỉ: Thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị - Lưu Văn T trình bày quan điểm: Việc T bị Uỷ ban nhân dân xã B, huyện B lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thực tế. T không có đề nghị hay ý kiến gì về hồ sơ. T đề nghị Tòa án xem xét đến hoàn cảnh gia đình để giảm thời gian cai nghiện bắt buộc đối với T.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã B có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện B thụ lý hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng thẩm quyền; quá trình chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa Lưu Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định do vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện B chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T theo quy định với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa Lưu Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Hồ sơ được lập đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Luật Phòng chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021.

Xét thấy Lưu Văn T là đối tượng nghiện ma túy; mặc dù được chính quyền xã B yêu cầu nhưng T đã từ chối đăng ký và thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ngày 28/11/2024, Lưu Văn T đã được đọc và giao nhận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. T không phản đối, khiếu nại về việc bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những phân tích trên, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và đúng thực tế vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T để giúp đỡ, giáo dục T từ bỏ việc nghiện ma túy, trở thành một công dân tốt, biết chấp hành pháp luật; góp phần ổn định tình hình trật tự và an toàn xã hội tại địa phương cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa đẩy lùi tệ nạn nghiện ma túy. Tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh gia đình của T hết sức khó khăn; mẹ sức khỏe yếu, con còn nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương), T là lao động chính trong gia đình, nay đã thật sự ăn năn hối cải nên cũng xem xét đến việc giảm thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T

Về tình tiết giảm nhẹ: Lưu Văn T không được hưởng tình tiết nào.

Về tình tiết tăng nặng: Lưu Văn T không phải chịu tình tiết nào.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 3; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng khoản 2 Điều 105; Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Áp dụng khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Áp dụng Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** (mười tám) tháng, kể từ ngày Lưu Văn T bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 28/11/2024).

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; Lưu Văn T có quyền làm đơn khiếu nại quyết định gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị quyết định bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B, tỉnh Hà Nam chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam đưa Lưu Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo cho Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam biết kết quả thi hành./.

THẨM PHÁN
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Phòng LĐ - TB&XH huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã B;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, vp.